

Bản án số: 89/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 15-8-2017

Về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thiên Thơ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Hữu Hiệp

2. Ông Đỗ Minh Lắm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau: Không thuộc trường hợp tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình về “*Ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Dư Thị N, sinh năm 1973(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Dư Thị N trình bày tại đơn khởi kiện ngày 30 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa như sau:

Bà N với ông Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1993, không có đăng ký kết hôn, có 2 người con chung là Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1994 đã có vợ và Nguyễn Hồng Thơ, sinh năm 2004. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do ông Đ không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu và ghen tuông vô cớ, dùng những lời lẽ thô tục xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của bà nên bà không còn tình cảm với ông Đ. Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ; cháu Phong đã có vợ, cháu Thơ thì còn nhỏ có nguyện vọng sống với ông Đ nên bà N đồng ý cho ông Đ tiếp tục nuôi dạy cháu Thơ; về tài sản, nợ thì bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày tại bản tự khai ngày 27-6-2017: Ông Đ xác định mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2015 do bà N không lo làm ăn hay đánh bài, đánh số và không chung thủy với ông, nay ông đồng ý ly hôn với bà N.

Con chung có hai người là Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1994 đã có gia đình và sống riêng và Nguyễn Hồng Thơ, sinh năm 2004, ông Đ yêu cầu được nuôi dạy cháu Thơ, không yêu cầu bà N cấp dưỡng; về tài sản và nợ thì ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì bận công việc nên ông Đ yêu cầu Tòa án hòa giải và xét xử vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Dư Thị N khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969, cư trú tại Ấp 6, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27-6-2017 ông Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt ông Đ.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà N với ông Đ tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1993 không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân không hợp pháp, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Do mâu thuẫn nên bà N yêu cầu ly hôn với ông Đ, ông Đ cũng đồng ý ly hôn, do hôn nhân không hợp pháp nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận ông Đ với bà N là vợ chồng.

[3]. Về con chung: Bà N với ông Đ có hai người là Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1994 đã có gia đình và sống riêng và Nguyễn Hồng Thơ, sinh năm 2004 còn nhỏ và có nguyện vọng sống chung với ông Đ, bà N cũng đồng ý cho ông Đ nuôi dạy cháu Thơ nên cần giao cháu Thơ cho ông Đ tiếp tục nuôi dạy, các bên không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ: Do bà N, ông Đ không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[5]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Bà N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bà N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản

5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Dư Thị N với ông Nguyễn Văn Đ, quan hệ sống chung như vợ chồng chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

[2]. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Hồng Thơ, sinh năm 2004 cho ông Đ nuôi dạy, các bên không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nên Tòa không xét.

[3]. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn: Bà N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), bà có nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0011394 ngày 30 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh sẽ được chuyển thu án phí khi án có hiệu lực pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bà N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Mai Thiên Thơ